

APPLYING EXPERIENCED LESSONS FROM THE VICTORY OF DIEN BIEN PHU IN BUILDING AND PROTECTING THE FATHERLAND TODAY

Duong Thi Nghia

University of Science and Education, The University of Danang

Email: dtngghia@ued.udn.vn

Received: 22/7/2024; Reviewed: 09/8/2024; Revised: 21/8/2024; Accepted: 26/8/2024; Released: 30/9/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/nedt/335>

The victory of the Dien Bien Phu campaign left the Vietnamese Party and people with many valuable experienced lessons. In order to create favorable conditions for the decisive strategic battle of Dien Bien Phu, under the leadership of the Party and President Ho Chi Minh, our army and people launched strategic attacks across all battlefields. The resounding victories of our army and people across the three regions of “North - Central - South” destroyed many enemy forces, at the same time liberating many large areas of land, completely bankrupting the Nava plan of the French colonialists... This is a great lesson about the Party’s leadership, about the people’s strength of solidarity in fighting and about the spirit of international solidarity. Those lessons still retain their value in the current cause of national construction and defense.

Keywords: *Experienced essons; Dien Bien Phu Victory; Building and protecting the Fatherland.*

1. Đặt vấn đề

Tròn 70 năm đã trôi qua nhưng chiến thắng Điện Biên Phủ (ngày 7/5/1954) như một bài ca hùng tráng vẫn còn vang vọng mãi với thời gian. Nhân tố hàng đầu quyết định những thắng lợi về vang ấy là sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng Lao động Việt Nam. Đảng đã đề ra và kiên định đường lối kháng chiến độc lập, đường lối quân sự linh hoạt; chỉ đạo xây dựng, bảo vệ hậu phương, tăng cường chi viện cho tiền tuyến. Trước sự thay đổi của tình hình Đảng đã linh hoạt chuyển đổi phương châm tác chiến để giành được những thắng lợi cuối cùng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân ta đã đoàn kết, đồng sức đồng lòng chiến đấu với tinh thần “thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ” (Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 4, 2011, tr.534),... Tất cả đã trở thành những bài học vô cùng quý giá, có giá trị to lớn cho thế hệ sau. Những bài học kinh nghiệm quý báu được đúc kết là những vấn đề mang tính lý luận và thực tiễn sâu sắc, cần được chất lọc, vận dụng trong sự nghiệp đổi mới, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Tổng quan nghiên cứu

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nói chung, chiến thắng Điện Biên Phủ nói riêng đã thu hút nhiều học giả trong và ngoài nước nghiên cứu, có thể kể một số công trình tiêu biểu như: *Dưới lá*

cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới (Đuẩn, 1975); *Điện Biên Phủ - Điểm hẹn lịch sử* (Giáp, 2000); *Điện Biên Phủ* (Giáp, tái bản 2024); *Chiến Thắng Điện Biên Phủ - Những Dấu Ấn Lịch Sử* (Nhiều tác giả, 2015); *Chiến thắng Điện Biên Phủ - Ý nghĩa và giá trị lịch sử* (Tuấn, 2014); *Chiến thắng Điện Biên Phủ - Giá trị lịch sử và tầm vóc thời đại* (Bạo, 2024); *Chiến thắng Điện Biên phủ - Bài học lịch sử và ý nghĩa đối với sự nghiệp đổi mới hiện nay* (Lâm, 2024); *Trận Điện Biên Phủ* (Giuyn Roa, 1994), *Tấn kịch Đông Dương* (Lanien, 2004),... Nhìn chung, các nghiên cứu trên đã khẳng định đường lối chính trị đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, tinh thần chiến đấu quả cảm của quân và dân ta, qua đó góp phần giáo dục niềm tin, tinh thần yêu nước của thế hệ trẻ ngày nay. Đây là những tác phẩm, tư liệu đó giúp tác giả có nguồn tài liệu tham khảo và hoàn thiện nội dung. Tuy nhiên, trong các công bố khoa học trên chưa có tác giả nào đề cập đến chủ đề về vận dụng những bài học kinh nghiệm của chiến thắng Điện Biên Phủ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nhằm làm rõ các vấn đề nghiên cứu, bài viết đã sử dụng hai phương pháp cơ bản của khoa học lịch sử và chuyên ngành khoa học lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam gồm: phương pháp lịch sử và phương

pháp logic. Bên cạnh đó, tác giả kết hợp sử dụng một số phương pháp khác trong quá trình nghiên cứu như: phương pháp tổng kết thực tiễn lịch sử, phương pháp so sánh.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Những bài học kinh nghiệm của chiến thắng Điện Biên Phủ

4.1.1. Đảng kiên định với đường lối kháng chiến, đường lối quân sự đã đề ra

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nói chung và chiến dịch Điện Biên Phủ nói riêng giành thắng lợi, trong đó nguyên nhân đầu tiên là đường lối chiến tranh nhân dân độc lập, đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta. Đường lối kháng chiến kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ chiến lược chống đế quốc và chống phong kiến, vừa kháng chiến vừa kiến quốc xây dựng chế độ mới. Ngay từ những ngày đầu chống thực dân Pháp xâm lược, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, dựa vào sức mình là chính. Quyết định mở chiến dịch Đông Xuân (1953-1954), đặc biệt đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên, Đảng ta đã ban hành các nghị quyết, chỉ thị, điện văn... kịp thời chỉ đạo sát sao thực tiễn chiến đấu như: Chỉ thị của Bộ Chính trị, Chỉ thị của Ban Bí thư, Điện văn của Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch... Các văn kiện đó đã thể hiện sự “thấu triệt phương châm đánh chắc, tiến chắc, đề cao quyết tâm, tích cực giành toàn thắng cho Điện Biên Phủ” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 15, 2001, tr.87), đồng thời khẳng định “toàn Đảng, toàn dân và Chính phủ nhất định đem toàn lực chỉ viện cho chiến dịch Điện Biên Phủ và nhất định làm mọi việc cần thiết để giành toàn thắng cho chiến dịch này” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 15, 2001, tr.88). Sự kiên định đường lối kháng chiến, quyết tâm chiến lược của Đảng, của Bác Hồ, tiêu diệt toàn bộ quân địch ở Điện Biên Phủ, đã biến thành ý chí và hành động của toàn quân và dân ta tiến lên giành thắng lợi. Bên cạnh đó, Đảng chỉ đạo đường lối quân sự, xây dựng lực lượng vũ trang gồm 3 thứ quân: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc. Đó là sự kết hợp chặt chẽ chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy; giữa tiến công quân sự, địch vận và nổi dậy của quần chúng; đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoại giao. Trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, thực dân Pháp đã tập trung binh lực với số lượng lớn lên đến 16.200 quân và nhiều vũ khí, trang thiết bị, phương tiện chiến tranh hiện đại được bố trí 3 phân khu; 49 cứ điểm có khả năng phòng ngự cao, âm mưu hòng biến nơi đây trở thành “một cỗ máy để nghiền Việt Minh” nhưng đã thất bại hoàn toàn trước đường lối kháng chiến của

Đảng, sức mạnh của quân đội và nhân dân ta. Sức mạnh đó được tạo thành bởi nhiều yếu tố, trong đó yếu tố quyết định hàng đầu là sự lãnh đạo của Đảng. Đảng đã đề ra những quyết sách đúng đắn, kịp thời để lãnh đạo quân và dân, nòng cốt là lực lượng vũ trang chủ động tiến hành công tác chuẩn bị và thực hành chiến dịch, nêu cao ý chí chiến đấu, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh, “khoét núi ngủ hầm”, đoàn kết chiến đấu, lựa chọn cách đánh phù hợp, đánh bại “pháo đài không lồ”, làm nên “chiến công hiển hách” (Đuẩn, 1975, tr.90).

4.1.2. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ hậu phương, tăng cường chi viện cho tiền tuyến

Trong quá trình chuẩn bị các điều kiện kháng chiến, Đảng đã lãnh đạo xây dựng, bảo vệ các an toàn khu, vùng tự do trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, biến những nơi đây trở thành căn cứ địa vững chắc, hậu phương chiến lược của chiến dịch Điện Biên Phủ.

Về chính trị: Công tác xây dựng Đảng, xây dựng Mặt trận và các đoàn thể được chú trọng cả về số lượng và chất lượng. Số lượng Đảng viên không ngừng tăng lên từ 5000 đảng viên sau 1945 đã tăng lên 766.000 đảng viên năm 1951. Công tác xây dựng và củng cố chính quyền từ trung ương đến địa phương với phẩm chất cán bộ thực sự là “công bộc” của dân, các đoàn thể kháng chiến được thành lập và tăng cường: Nông hội, Thanh niên cứu quốc, Công nhân cứu quốc...

Về kinh tế: Năm 1948, thực hiện Lời kêu gọi Thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng lãnh đạo nhân dân hậu phương vừa đẩy mạnh tăng gia sản xuất, vừa thực hiện tiêu thổ kháng chiến, phá hoại kinh tế địch. Trong những năm 1951-1953, Đảng đã lãnh đạo nhân dân thực hiện cuộc đại vận động sản xuất và tiết kiệm, giảm tô, giảm tức...

Về quân sự: Quân số phát triển số lượng và chất lượng. Tính đến năm 1946 lực lượng vũ trang có 80.000 quân chủ lực và hơn 1 triệu dân quân tự vệ không thoát ly sản xuất. Năm 1953 bộ đội chủ lực tăng lên hơn 330.000 cán bộ chiến sĩ. Bên cạnh đó, trình độ chỉ huy, tác chiến ngày càng được nâng cao. Quân giới đã sản xuất và chế tạo được nhiều trang thiết bị, phương tiện, vũ khí chiến tranh: mìn, lựu đạn, các loại súng...

Về văn hóa: Đảng đã lãnh đạo nhân dân xây dựng một nền văn hóa mới theo các nguyên tắc dân tộc, khoa học và đại chúng, xây dựng con người mới có tinh thần yêu nước, căm thù giặc, hăng hái tham gia đánh giặc cứu nước, tiếp tục tổ chức phong trào bình dân học vụ, cải cách giáo dục sâu rộng. Công tác y tế được chú trọng phát triển để phục vụ cứu chữa thương bệnh binh và bảo đảm sức khỏe cho nhân dân. Chủ trương xây dựng hậu phương toàn

diện đó đã tạo ra những điều kiện cho việc huy động sức người, sức của chi viện, đảm bảo tốt nhất các yêu cầu cho chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng.

4.1.3. Đảng đã nhanh nhạy đánh giá đúng tình hình, kịp thời chuyển hướng phương châm tác chiến giành thắng lợi quyết định

Chiến thắng Điện Biên Phủ thể hiện tư duy chiến lược nhạy bén, sắc sảo của Đảng, trước hết là chủ động đánh giá tình hình, xoay chuyển tình thế nhằm chớp thời cơ giành thắng lợi quyết định. Đảng luôn “nắm vững quyền chủ động, luôn luôn tiến công, giành lấy quyền chủ động, giữ vững và phát triển quyền chủ động” (Giáp, 2018, tr.7). Bởi ngay sau khi thực dân Pháp thất bại chiến dịch Biên Giới 1950, với bản chất ngoan cố, hiếu chiến, lại được Mỹ hỗ trợ tiếp sức bằng việc can thiệp và trực tiếp viện trợ quân sự nên thực dân Pháp ngoan cố quyết chiếm giữ Đông Dương. Trước tình hình đó, tháng 9/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã họp, phân tích cục diện chiến trường và quyết định mở cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân (1953-1954) và hình thành đòn tấn công nhằm tiêu diệt sinh lực địch cũng như buộc chúng phải phân tán lực lượng. Đến ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị họp quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp được cử làm bí thư Đảng ủy kiêm Tư lệnh Bộ chỉ huy chiến dịch. Lúc bấy giờ, phía địch còn sơ hở, hạn chế nhiều mặt, binh lực chưa nhiều, công sự còn sơ sài,... còn các cán bộ chiến sĩ của ta đều đang hăng hái, khí thế hùng hục, vì vậy ta triển khai kế hoạch “đánh nhanh, giải quyết nhanh”, nhằm giành được những thắng lợi ban đầu quang trọng. Tuy nhiên, trước tình hình địch tăng cường lực lượng, phương tiện và thay đổi trận địa cũng như hệ thống phòng ngự... Đảng ủy mặt trận, đồng chí Võ Nguyên Giáp đã phân tích hoàn cảnh cụ thể lúc bấy giờ và quyết chuyển phương châm tác chiến từ “đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang phương châm tác chiến và kế hoạch mới “đánh chắc, tiến chắc” ngay trước giờ mở màn chiến dịch. Ở các mặt trận khác cũng đồng loạt thực hiện tác chiến “chắc thắng”, cụ thể ngày 19/4/1954, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết về các chiến trường toàn quốc phải quán triệt phương châm “đánh nhỏ ăn chắc” và liên tục hoạt động trong thời gian dài để phối hợp chặt chẽ với mặt trận Điện Biên Phủ. Có thể khẳng định rằng đây là quyết định sáng suốt của Đảng, thể hiện tài thao lược quân sự của Đảng ủy, Ban chỉ huy mặt trận Điện Biên Phủ và của đại tướng Võ Nguyên Giáp. Quyết định này phù hợp với thực tế diễn biến chiến dịch và là một trong những yếu tố quyết định đến thắng lợi cuối cùng trên chiến trường Điện Biên Phủ.

4.1.4. Toàn quân, toàn dân đã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng

Trải qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, để tồn tại và phát triển, dân tộc Việt Nam đã vượt qua biết bao công cuộc chinh phục thiên nhiên và đấu tranh chống ngoại xâm bằng sức mạnh của tinh thần yêu nước, chủ nghĩa yêu nước Việt Nam. Tinh thần yêu nước nồng nàn, chủ nghĩa anh hùng cách mạng đã gắn kết toàn thể nhân dân, lực lượng “Bộ đội dân quân quyết một lòng. Xẻ non, đắp suối vượt qua sông. Khắc phục khó khăn và hiểm trở” để “đánh cho giặc tan mới hả dạ” (Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, 2011, tr.471) để chiến đấu và chiến thắng. Chủ nghĩa anh hùng cách mạng được thể hiện bằng những công việc, hành động, phong trào thi đua thiết thực trong sản xuất và chiến đấu. Từ năm 1948-1954 cuộc tổng động viên kết hợp và hòa nhập với phong trào thi đua ái quốc đã phát triển sôi nổi và mạnh mẽ chưa từng thấy. Chỉ tính riêng Liên khu V trở ra đã có trên 500.000 thanh niên ghi tên tòng quân. Hàng chục vạn đồng bào hăng hái lên đường đi dân quân phục vụ tiền tuyến, nhân dân hậu phương thi đua sản xuất, góp tiền, gạo thóc cho kháng chiến với mục tiêu cao nhất là “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”.

4.1.5. Sự đoàn kết, ủng hộ, giúp đỡ to lớn của bè bạn quốc tế và nhân dân tiến bộ trên thế giới

Cuộc kháng chiến chống Pháp trong đó có chiến thắng của Điện Biên Phủ là thắng lợi chung của phong trào đấu tranh vì hòa bình, tiến bộ trên thế giới. Do cuộc kháng chiến của ta sáng ngời chính nghĩa, nên chúng ta không đơn độc. Nhân dân ta đã nhận được sự đoàn kết, ủng hộ, giúp đỡ to lớn cả về vật chất và tinh thần của bè bạn quốc tế, nhân dân trên thế giới trong đó có cả nhân dân tiến bộ Pháp. Đặc biệt, từ giữa năm 1950, ta đã nhận được viện trợ quân sự của Trung Quốc, Liên Xô, cả vũ khí, lương thực, quân trang, tân dược, ô tô, xăng dầu... cùng với đó là sự đoàn kết, liên minh chiến đấu giữa ba nước Đông Dương Việt Nam - Lào - Campuchia. Tất cả những nhân tố đó góp phần tạo động lực và sức mạnh tổng hợp để quân và dân ta làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ, đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi.

4.2. Vận dụng bài học kinh nghiệm trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc ngày nay

Trong bối cảnh hiện nay, xu thế khách quan của thế giới là hòa bình, hợp tác, phát triển. Xu thế này tạo ra những điều kiện thuận lợi nhưng vẫn còn tiềm ẩn những nguy cơ bất ổn, diễn biến phức tạp; các thách thức an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... gia tăng. Hơn nữa, sau hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn về mọi mặt. Kinh tế vĩ mô ổn định, tăng trưởng cao; văn hóa, tư tưởng phong

phủ, chất lượng tốt; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được đẩy mạnh; quốc phòng an ninh được củng cố và tăng cường; Quan hệ đối ngoại rộng mở và đi vào chiều sâu, ổn định, thể và lực của đất nước ta không ngừng được nâng lên. Tuy nhiên, sức chống chịu và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế còn nhiều hạn chế; năng suất, chất lượng, hiệu quả chưa cao; nguy cơ rơi vào bẫy thu nhập trung bình và tụt hậu vẫn còn hiện hữu, nhiệm vụ đặt ra còn rất nặng nề... Nhằm phát huy những thuận lợi và khắc phục khó khăn, vượt thách thức của xu thế thời đại và trong nước đang diễn ra thì vận dụng những bài học kinh nghiệm quý báu của chiến thắng Điện Biên Phủ có giá trị lớn.

4.2.1. Bài học về sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, những nguyên tắc của đường lối đối mới trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam

Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là mục tiêu, lý tưởng, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt của cách mạng Việt Nam để thực hiện khát vọng giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Điều này đã được Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định ngay từ khi mới ra đời và qua các kỳ đại hội đều nhấn mạnh bài học kiên định độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đây là bài học có ý nghĩa bao trùm, chi phối các bài học khác, được tổng kết trong suốt tiến trình của cách mạng Việt Nam. Mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội đã quyện chặt và thống nhất với nhau. Độc lập dân tộc trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân là mục tiêu trực tiếp còn chủ nghĩa xã hội được thể hiện trong phương hướng tiến lên của cách mạng. Khi giành được chính quyền, tiến lên chủ nghĩa xã hội vừa là mục tiêu phấn đấu lâu dài, vừa là động lực thúc đẩy cả nước xây dựng cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc nhằm tạo ra sức mạnh giữ vững và củng cố được độc lập dân tộc.

Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội bắt đầu được tiến hành trên phạm vi cả nước từ sau năm 1975, nhưng do những sai lầm của bệnh chủ quan, duy ý chí, khủng hoảng kinh tế - xã hội đã xảy ra và kéo dài 10 năm. Trước tình hình đó, Đảng ta đã thẳng thắn “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới, 2005, tr.10) và đã dũng cảm khởi xướng công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh-quốc phòng, hợp tác quốc tế nhằm tiến đến mục tiêu chủ nghĩa xã hội. Sau hơn 35 năm đổi mới, “đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên. Đời sống nhân dân cả về vật chất và tinh thần

được cải thiện rõ rệt, đất nước chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, 2021, tr.103-104). Từ đây có thể khẳng định, đổi mới phải xuất phát từ thực tiễn khách quan, bám sát thực tiễn, giải quyết những vấn đề do thực tiễn đặt ra, tổng kết những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn. Hay nói cách khác, nguyên tắc đường lối đổi mới mà chúng ta nhất định phải kiên định đó là phải tôn trọng quy luật khách quan. Trên hành trình đổi mới, để đạt được mục tiêu, lý tưởng chủ nghĩa xã hội không dễ dàng. Chúng ta đã phải vượt qua nhiều chông gai, không ít khó khăn, thách thức, “thù trong giặc ngoài” sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội, hòng xuyên tạc, phá hoại... Do vậy, chúng ta phải kiên trì, giữ vững chắc, không được dễ chệch hướng, “kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, 2021, tr.41) là vấn đề nguyên tắc của cách mạng Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

4.2.2. Bài học tư duy lãnh đạo nhanh nhạy của Đảng trong đánh giá tình hình, nắm bắt cơ hội tốt nhằm đưa ra những chủ trương, quyết sách đúng đắn, hiệu quả

Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là một quá trình lâu dài, gian khổ, hết sức phức tạp và chưa từng có tiền lệ trong lịch sử. Trên chặng đường này, Đảng Cộng sản Việt Nam thường xuyên nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, rút ra rất nhiều bài học lịch sử quý báu, đề ra phương thức trong lãnh đạo, chỉ đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam nắm bắt thời cơ, khắc phục khó khăn đi đến thắng lợi. Có được những thành tựu như ngày hôm nay, không thể phủ nhận tầm quan trọng tư duy lãnh đạo cách mạng của Đảng được thể hiện ngày càng sáng tạo, phù hợp, hiệu quả trong thực tiễn phát triển của đất nước. Hiện nay, tình hình thế giới, khu vực diễn biến hết sức nhanh chóng và khó đoán định, tác động thường xuyên, liên tục đến mọi mặt của đời sống xã hội trong nước. Cùng với đó, các thế lực thù địch, cơ hội chính trị gia tăng sự chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa bằng rất nhiều âm mưu, thủ đoạn hết sức thâm độc và nham hiểm, nhất là lợi dụng sự phát triển của công nghệ thông tin, sự bùng nổ của mạng xã hội. Đảng tiếp tục thể hiện sự nhanh nhạy trong tư duy lãnh đạo bằng việc nắm chắc, phân tích tình hình, tận dụng tốt thời cơ trong từng thời điểm để có được các chủ trương, quyết sách phù hợp, hiệu quả trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4.2.3. Bài học về đoàn kết và hợp tác quốc tế hiện nay

Ngay từ khi bắt đầu của công cuộc đổi mới, Đảng ta đã đề ra đường lối, chủ trương đúng đắn về đoàn kết quốc tế, với đường lối đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa, hội nhập quốc tế trên tinh thần giữ vững độc lập, chủ quyền dân tộc. Trong xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển, Đảng đã vận dụng những bài học kinh nghiệm về đoàn kết và hợp tác quốc tế để không ngừng bổ sung, phát triển và hoàn thiện đường lối đối ngoại trong thời kỳ mới. Đại hội lần thứ VII của Đảng (tháng 6-1991) tiếp tục chủ trương mở rộng quan hệ đối ngoại. Đại hội khẳng định tính chất rộng mở của chính sách đối ngoại: “Mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác với điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới, 2005, tr.294), với phương châm “Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, 1991, tr.147). Tại Đại hội X của Đảng (tháng 4/2006) đã tiếp tục “thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế. Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, 2007, tr.38), đồng thời “chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, 2007, tr.38, 40).

Đến Đại hội XIII (2021), Đảng đã tiến thêm một bước trong nhận thức và hành động hội nhập quốc tế; khi khẳng định chủ trương: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, 2021, tr.161-162). Như vậy, từ Đại hội VII đến Đại hội XIII, đường lối đối ngoại của Đảng ngày càng được sáng tỏ, đó là: độc lập, tự chủ, vì hòa bình, hợp tác và phát triển, thực thi chính sách đối ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện và ngày càng sâu rộng hơn, Việt Nam không những là bạn mà còn là đối tác tin cậy, thành viên có

trách nhiệm, tự tin và tích cực tham gia giải quyết các vấn đề quốc tế. Những thành tựu của đất nước trong hơn 35 năm qua đã chứng minh đoàn kết và hợp tác quốc tế theo đường lối của Đảng là đúng đắn. Ngày nay, quá trình toàn cầu hóa là quá trình tạo ra vô vàn những cơ hội cho sự phát triển với Việt Nam nói riêng và với tất cả các nước. Bên cạnh những cơ hội thì quá trình này cũng mang lại không ít thách thức gần đây như: Dịch bệnh, biến đổi khí hậu, khủng bố... đòi hỏi sự nỗ lực ứng phó và giải quyết của cộng đồng quốc tế. Đoàn kết, hợp tác quốc tế không chỉ tận dụng tốt cơ hội để phát triển mà còn chung sức đương đầu với thách thức của toàn cầu hóa, giải quyết những vấn đề chung của thế giới nhằm mục tiêu giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngày nay, mặc dù tình hình quốc tế, khu vực và Việt Nam đã có nhiều thay đổi căn bản, nhưng những bài học đoàn kết quốc tế trong chiến dịch Điện Biên Phủ vẫn còn nguyên giá trị, có ý nghĩa chiến lược và tiếp tục được quán triệt, thấm sâu vào mọi chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, tạo nền tảng vững chắc cho Việt Nam hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng và hiệu quả.

5. Thảo luận

Xu thế toàn cầu hóa đã tạo ra sự thay đổi nhanh chóng của thế giới và tác động mạnh mẽ đến mỗi quốc gia. Không một quốc gia nào đứng lại hoặc đứng ngoài sự tác động của xu thế đó. Điều này đòi hỏi các quốc gia cần có sự thay đổi để thích ứng, phù hợp và phát triển. Đối với Việt Nam toàn cầu hóa vừa tạo ra thời cơ cho sự phát triển KT-XH, đồng thời vừa tạo ra nhiều thách thức mới mẽ cần giải quyết. Trong quá trình lãnh đạo nhân dân ta tận dụng cơ hội, vượt qua thách thức xây dựng và phát triển đất nước, Đảng đã luôn kế thừa có chọn lọc những bài học kinh nghiệm của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Trong đó, có những bài học quý của chiến thắng Điện Biên Phủ. Nhằm phát huy hơn nữa những giá trị lý luận và thực tiễn thì sự vận dụng cần linh hoạt, tùy vào những điều kiện, hoàn cảnh, giai đoạn cụ thể trong công cuộc đổi mới hiện nay.

6. Kết luận

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã để lại cho Đảng và nhân dân ta những bài học kinh nghiệm có giá trị thời sự to lớn và có ý nghĩa thời đại sâu sắc. Những bài học đó cần tiếp tục được nghiên cứu, làm sáng tỏ hơn nữa những nội hàm và tiếp tục phát huy trong sự nghiệp đổi mới đất nước. Vận dụng sáng tạo, linh hoạt và hiệu quả những kinh nghiệm đó trong hiện nay góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tài liệu tham khảo

- Bạo, N. V. (2024). Chiến thắng Điện Biên Phủ - Giá trị lịch sử và tầm vóc thời đại. *Tạp chí Đảng Cộng sản*.
- Duẩn, L. (1975). *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới*. Hà Nội: Nxb. Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (1991). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*. Hà Nội: Nxb. Sự Thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2001). *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 15. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2005). *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2007). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
- Giáp, V. N. (2018). *Điện Biên Phủ*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập*, tập 4. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập*, tập 8. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
- Lâm, V. T. (2024). Chiến thắng Điện Biên phủ - Bài học lịch sử và ý nghĩa đối với sự nghiệp đổi mới hiện nay. *Tạp chí Cộng sản điện tử*. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/920002/chien-thang-dien-bien-phu---bai-hoc-lich-su-va-y-nghia-doi-voi-su-nghiep-doi-moi-hien-nay.aspx>
- Tuần, N. T. (2014). Chiến thắng Điện Biên Phủ - Ý nghĩa và giá trị lịch sử. *Tạp chí Cộng sản điện tử*. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/hoat-ong-cua-lanh-ao-ang-nha-nuoc/-/2018/27102/chien-thang-dien-bien-phu---y-nghia-va-gia-tri-lich-su.aspx>

VẬN DỤNG NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ TRONG XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY

Dương Thị Nghĩa

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

Email: dtnghia@ued.udn.vn

Nhận bài: 22/7/2024; Phản biện: 09/8/2024; Tác giả sửa: 21/8/2024; Duyệt đăng: 26/8/2024; Phát hành: 30/9/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/335>

Chiến dịch Điện Biên Phủ giành thắng lợi đã để lại cho Đảng và nhân dân Việt Nam nhiều bài học kinh nghiệm quý giá. Để tạo điều kiện thuận lợi cho trận quyết chiến chiến lược Điện Biên Phủ, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân ta đã mở các đợt tiến công chiến lược trên khắp các chiến trường. Chiến công vang dội của quân và dân ta trên khắp cả ba miền “Bắc - Trung - Nam” đã tiêu diệt nhiều sinh lực địch, đồng thời giải phóng nhiều vùng đất đai rộng lớn, làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân pháp... Đây là bài học lớn về sự lãnh đạo của Đảng, về sức mạnh đoàn kết chiến đấu của nhân dân, về tinh thần đoàn kết quốc tế. Những bài học đó còn vẹn nguyên giá trị trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Từ khóa: Bài học kinh nghiệm; Chiến thắng Điện Biên Phủ; Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.